

Số: 222/SKHCN-QLKH
V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ
KH&CN cấp tỉnh năm 2020

Trà Vinh, ngày 19 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Các cơ quan Đảng, đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Viện, Trường, Trung tâm;
- Các Công ty, Doanh nghiệp.

Căn cứ Công văn số 269/BKHCN-KHTC ngày 31/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh thông tin đến các tổ chức, cá nhân thực hiện đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2020 các định hướng ưu tiên như sau:

1. Khoa học nông nghiệp

Phát triển công nghệ sinh học để tạo giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản có chất lượng cao, chống chịu các điều kiện bất lợi, sản xuất các chế phẩm sinh học, bảo quản, chế biến nông sản, sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ:

- Cây trồng: Nghiên cứu chọn tạo và phát triển các giống năng suất cao, chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh đối với cây trồng chủ lực (lúa, dừa, bắp, đậu phộng, mía, cam, bưởi, xoài, nhãn, chuối, thanh long) theo định hướng xuất khẩu; Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện các quy trình sản xuất phục vụ các cây trồng chủ lực, các loại rau màu và cây ăn trái khác có giá trị kinh tế, phù hợp với điều kiện địa phương nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí đầu tư trên cùng đơn vị diện tích, phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ.

- Vật nuôi: Nghiên cứu chọn tạo giống vật nuôi chủ lực (heo, bò, dê, gà, vịt) phù hợp với từng vùng sinh thái; Ứng dụng kỹ thuật và công nghệ vào chăn nuôi, hướng tới chăn nuôi an toàn sinh học; Nghiên cứu và ứng dụng các chế phẩm sinh học, thức ăn và thức ăn bổ sung trong chăn nuôi; phát triển công thức chế biến và sử dụng hiệu quả nguồn thức ăn sẵn có, nguồn phụ phẩm nông nghiệp, công nghiệp phục vụ phát triển chăn nuôi.

- Thủy sản: Nghiên cứu phát triển và làm chủ công nghệ tạo giống bố mẹ và kỹ thuật nhân giống các đối tượng thủy sản chủ lực (tôm sú, tôm thẻ chân trắng, tôm càng xanh, cua biển, nghêu, cá lóc) sạch bệnh, thích nghi với biến đổi khí hậu;

Nuôi trồng thủy sản hữu cơ; Ứng dụng quy trình công nghệ tiên tiến trong nuôi thâm canh, siêu thâm canh, nuôi công nghiệp tiết kiệm nước. Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong nuôi trồng, khai thác, bảo quản, chế biến hải sản.

2. Khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học, công nghệ quản lý vùng nguyên liệu và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Nghiên cứu chế tạo và hoàn thiện các thiết bị sơ chế, bảo quản các sản phẩm nông nghiệp chủ lực nhằm nâng cao chất lượng, giảm tổn thất sau thu hoạch; Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và thiết bị chế biến sâu các sản phẩm có tiềm năng; Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ và thiết bị xử lý các phụ phẩm nông nghiệp.

- Nghiên cứu phát triển vật liệu xây dựng, vật liệu tiết kiệm năng lượng và cấu kiện không nung cho công trình xây dựng.

Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong đo lường, giám sát, điều khiển, bảo vệ và quản lý vận hành.

3. Khoa học tự nhiên

Nghiên cứu giải quyết các vấn đề về phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, biển; Nghiên cứu sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên của tỉnh.

4. Khoa học y dược

- Nghiên cứu, phát triển cây dược liệu, sản phẩm từ dược liệu; Nghiên cứu và phát triển các phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền trong chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh; Ứng dụng và phát triển các phương pháp điều trị không dùng thuốc, phát triển y học cổ truyền dựa trên bằng chứng y học hiện đại.

5. Khoa học xã hội và nhân văn

Nghiên cứu các vấn đề phát triển du lịch, khởi nghiệp, kinh tế hợp tác (hợp tác xã), phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ cho tỉnh.

Các đề xuất sẽ không được Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ xem xét nếu không cung cấp được các nội dung sau:

- Đủ căn cứ về tính cấp thiết, triển vọng đóng góp của các kết quả tạo ra vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển ngành, địa phương, phát triển kinh tế xã hội tỉnh.

- Giải thích rõ vấn đề cần được nghiên cứu, so sánh, phân tích với các công nghệ hiện đang được triển khai, qua đó chứng minh sự cần thiết về mặt công nghệ phải thực hiện nhiệm vụ này.

- Cần cung cấp thông tin chi tiết về đơn vị tiếp nhận ứng dụng và nhân rộng kết quả nhiệm vụ.

Ưu tiên đề xuất có sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã vào quá trình triển khai, ứng dụng kết quả nhiệm vụ.

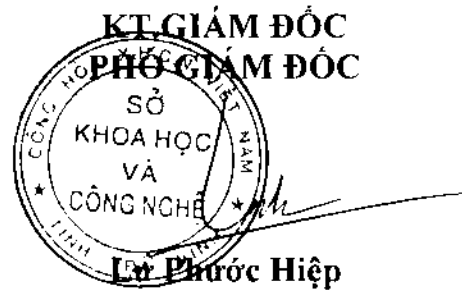
Thông tin đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN theo mẫu phiếu gửi kèm hoặc truy cập trên Website: <http://www.travinh.gov.vn/wps/portal/khcn>, vào mục “Thông báo”.

Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN gửi về Sở KH&CN tỉnh Trà Vinh trước ngày 18/4/2019 theo địa chỉ: Phòng Quản lý Khoa học, Sở KH&CN tỉnh Trà Vinh - Số 38, đường Nguyễn Thái Học, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; đồng thời gửi kèm file mềm (.docx) vào địa chỉ email: nvkhcntv@gmail.com.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh, số điện thoại: 0294.3864166.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QL.KH.





Mẫu A1-ĐXNV

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**
(Dùng cho Đề tài hoặc Đề án)

1. Tên Đề tài/Đề án:

2. Căn cứ đề xuất (Giải trình căn cứ theo (1) Chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, (2) Chiến lược phát triển KH&CN và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 5 năm hoặc 10 năm của tỉnh, (3) Những vấn đề KH&CN quan trọng nhằm giải quyết những nhiệm vụ về an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh và phát triển KH&CN hoặc các nhiệm vụ đặc biệt phát sinh theo yêu cầu của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước)

3. Tính cấp thiết: tầm quan trọng phải thực hiện cấp tỉnh (làm rõ vấn đề khoa học và công nghệ cần giải quyết; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh v.v...)

4. Mục tiêu:

5. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt (nêu rõ yêu cầu, chỉ tiêu đặt ra đối với từng sản phẩm nghiên cứu):

6. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

8. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

9. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

Thông tin liên hệ của Tổ chức/cá nhân
đề xuất:

Tên, địa chỉ:.....

Điện thoại liên hệ:.....

Email:.....

....., ngày ... tháng... năm 20.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký, đóng dấu)



Mẫu A2-ĐXNV

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**
(Dùng cho dự án Sản xuất thử nghiệm)

1. Tên dự án Sản xuất thử nghiệm (SXTN):
2. Xuất xứ hình thành (từ một trong các nguồn sau: kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KII&CN chuyển giao từ nước ngoài ...có khả năng ứng dụng)
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện cấp tỉnh (làm rõ vấn đề khoa học và công nghệ cần giải quyết; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh v.v...):
4. Mục tiêu:
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để hoàn thiện công nghệ và đạt kết quả:
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt (nêu rõ yêu cầu, chỉ tiêu đặt ra đối với từng sản phẩm nghiên cứu):
7. Nhu cầu thị trường (Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án):
8. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra (Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án):
11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

Thông tin liên hệ của Tổ chức/cá nhân
đề xuất:

Tên, địa chỉ:.....

Điện thoại liên hệ:.....

Email:.....

..... ngày ... tháng... năm 20.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký, đóng dấu)